

PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC BÀI HỌC THẮNG LỢI CỦA SỰ NGHIỆP KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

TRẦN TRỌNG THƠ^(*)
NGUYỄN THỊ LAN^(**)

Ngày nhận bài: 18/3/2025 Ngày thẩm định: 27/3/2025 Ngày duyệt đăng: 20/4/2025

Tóm tắt: Đại thắng mùa Xuân năm 1975 là hiện thân sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh, trong đó, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc đóng vai trò vừa là nền tảng, vừa là trụ cột, một nhân tố quyết định thắng lợi. Với sự lãnh đạo của Đảng, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đã đoàn kết một lòng “triệu người như một”, tạo nên sức mạnh vô địch để làm nên kỳ tích chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX. Đại thắng mùa Xuân năm 1975 để lại một trong những bài học quý báu, có giá trị lâu dài, có thể vận dụng trong kỷ nguyên mới, đó là: xây dựng và phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Từ khóa: đại đoàn kết toàn dân tộc; Đại thắng mùa Xuân năm 1975; kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 là đỉnh cao thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, kết thúc về vang cuộc chiến tranh chống xâm lược kéo dài 30 năm, chấm dứt vĩnh viễn sự nô dịch kéo dài hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân, đế quốc trên đất nước ta, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đưa cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đại thắng mùa Xuân năm 1975, đồng thời, mang ý nghĩa và tầm vóc thời đại lớn lao, thúc đẩy phong trào phi thực dân hóa trên phạm vi toàn thế giới, cổ vũ cuộc đấu tranh của nhân loại vì độc lập, tự do, hòa bình và tiến bộ xã

hội. Đại hội lần thứ IV của Đảng (tháng 12/1976) khẳng định: “Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế to lớn và có tính thời đại sâu sắc”⁽¹⁾.

Thực tiễn Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và Đại thắng mùa Xuân năm 1975 cho thấy “thống nhất nhận thức, thống nhất ý chí, thống nhất hành động; đoàn kết trong Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết Bắc - Nam, đoàn kết quân - dân, trên dưới một lòng, triệu

(*) PGS, TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

(**) TS, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

người như một”⁽²⁾, tạo nên sức mạnh vô địch để làm nên kỳ tích chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX, đồng thời là bài học quý báu, có giá trị lâu dài về xây dựng và phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Cụ thể:

Một là, xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc là một nội dung cốt lõi, xuyên suốt trong đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

Đối đầu với họa xâm lược của đối phương có tiềm lực kinh tế và quân sự khổng lồ, vượt trội⁽³⁾, Đảng ta khẳng định để hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, không còn con đường nào khác là phải tiến hành chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện. Để động viên và tổ chức lực lượng cả nước đánh giặc phải thật chặt và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, coi đó là nội dung cơ bản, trọng yếu và xuyên suốt của đường lối chiến tranh nhân dân Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa II (năm 1959); Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng (tháng 9/1960) cùng các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ban hành trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước..., luôn nhất quán quan điểm tin tưởng vào tinh thần và lực lượng nhân dân, bổ sung và phát triển chủ trương, nhiệm vụ, phương pháp về xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc. Theo đó, sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc được xây dựng và phát huy dưới sự lãnh đạo của Đảng, vừa bảo đảm tính trụ cột của liên minh công nông vừa mang tính nền tảng, đoàn kết mọi lực lượng dân tộc và dân chủ, các giai cấp, tầng lớp tiến bộ, các dân tộc, đảng phái, tôn giáo yêu nước và tất cả những cá nhân có khuynh hướng chống đế quốc Mỹ và tay sai, mưu cầu nền độc lập, thống nhất đất nước dưới ngọn cờ Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam. Sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc không chỉ được xây dựng trên cơ sở nhất trí cao về chính trị, về mục tiêu đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, thực hiện hòa bình, thống nhất đất nước, mà còn được khơi dậy và nhân lên từ nguồn lực tinh

thần của chủ nghĩa yêu nước, truyền thống chung sức, đồng lòng trong đấu tranh dựng nước và giữ nước, tình cảm sâu nặng, gắn bó quân - dân, nghĩa đồng bào “cốt nhục” hai miền Nam - Bắc. Đường lối đại đoàn kết toàn dân, nghệ thuật tổ chức toàn dân đánh giặc đã tạo nên sự đồng tâm, hiệp lực của mọi giai tầng xã hội, đưa đến một đặc điểm cơ bản của cách mạng Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược là cuộc chiến tranh của cả nước, thực hiện đồng thời hai chiến lược cách mạng khác nhau ở hai miền nhưng dưới sự lãnh đạo của một Đảng, do một dân tộc, một mặt trận, một quân đội nhân dân tiến hành. Mọi người dân Việt Nam, không kể địa vị, giới tính, lứa tuổi, nghề nghiệp, vị trí công tác,... đều trở thành “chiến sĩ diệt Mỹ”, tạo nên thế trận chiến tranh nhân dân thiên biến vạn hóa, nguồn nội lực vững chắc, to lớn, đưa sự nghiệp kháng chiến đến toàn thắng.

Hai là, phát huy cao độ chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, lấy mục tiêu độc lập, tự do, hòa bình và thống nhất đất nước làm điểm quy tụ, làm động lực để xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Tiến hành xâm lược Việt Nam, đế quốc Mỹ đã chà đạp lên chủ quyền, nền độc lập, tự do, khát vọng hòa bình của dân tộc ta; âm mưu chia cắt lâu dài nước Việt Nam, phá hoại khối đại đoàn kết của nhân dân hai miền Nam - Bắc. Độc lập, tự do, hòa bình, thống nhất đất nước trở thành mục tiêu cao cả, là nghĩa vụ thiêng liêng của mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam.

Nắm bắt yêu cầu khách quan của dân tộc và nguyện vọng mãnh liệt của nhân dân, tiếp nối truyền thống yêu nước, kế thừa, phát triển quan điểm, tư duy lý luận, vận dụng những kinh nghiệm lãnh đạo được tích lũy, Đảng đã phát huy cao độ chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng của cán bộ, đảng viên, đồng bào, chiến sĩ cả nước; kêu gọi toàn quân, toàn dân “nâng cao tinh thần quyết chiến quyết thắng, quyết tâm giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc”⁽⁴⁾. Nghị quyết Đại hội lần thứ IV của Đảng (năm 1976) khẳng định: “lòng yêu nước nồng nàn và chủ nghĩa

anh hùng cách mạng tuyệt vời của đồng bào, chiến sĩ, cán bộ, đảng viên thuộc tất cả các dân tộc anh em từ Nam đến Bắc đã đoàn kết chiến đấu không mệt mỏi vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và thống nhất Tổ quốc”⁽⁵⁾.

Đồng thời, Đảng đã sớm định hướng và thể chế hóa mục tiêu đấu tranh giải phóng, thực hiện hòa bình, thống nhất đất nước, lấy đó làm mẫu số chung, làm điểm tương đồng để quy tụ, thu hút mọi thành phần dân tộc, tổ chức lực lượng cả nước đánh giặc. Điều 1 Hiến pháp nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (năm 1959) ghi rõ: “Đất nước Việt Nam là một khối Bắc Nam thống nhất không thể chia cắt”. Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng (tháng 9/1960) khẳng định: “Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một; ý chí thống nhất Tổ quốc của nhân dân cả nước ta không bao giờ lay chuyển, cuối cùng chúng ta nhất định sẽ thắng lợi”⁽⁶⁾. Cương lĩnh, chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (thành lập năm 1955), Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (thành lập năm 1960), Liên minh các Lực lượng Dân tộc, Dân chủ và Hòa bình Việt Nam (ra đời năm 1968) đều hướng tới mục tiêu, thể hiện quyết tâm chính trị là giải phóng, thực hiện hòa bình, thống nhất đất nước. Mục tiêu do Đảng, Nhà nước, Mặt trận đề ra bảo đảm tính thống nhất giữa lợi ích quốc gia - dân tộc với lợi ích của bộ phận, là căn cứ để phát huy tối đa vai trò chủ thể của nhân dân, là phương thức tối ưu để giải quyết hài hòa vấn đề quyền và lợi ích của người dân, mà trên hết và trước hết là quyền và lợi ích được sống trong một đất nước thống nhất, “hòa bình thật sự trong độc lập, tự do”. Mục tiêu của cuộc kháng chiến được kiên định và thấu suốt trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, đi vào cuộc sống kháng chiến, in dấu trong hoạt động, tổ chức quân sự, chính trị, thể hiện trong tên gọi của những thiết chế kinh tế, văn hóa, xã hội và cả trong những vật dụng sinh hoạt hằng ngày⁽⁷⁾, thôi thúc toàn dân siết chặt tinh đoàn kết, anh dũng chiến đấu, lần lượt đánh bại những kế hoạch quân sự tàn bạo của đế quốc Mỹ và tay sai, đưa đến Đại thắng mùa Xuân năm 1975.

Ba là, không ngừng xây dựng và phát huy vai trò của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam dưới nhiều hình thức tổ chức, linh hoạt về cơ cấu thành phần, về mục tiêu, cương lĩnh cụ thể gắn với mỗi miền, đáp ứng với yêu cầu của từng giai đoạn kháng chiến

Trên nền tảng Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam đã được xây dựng và thể hiện rõ vai trò trụ cột trong tập hợp sức mạnh dân tộc từ năm 1930, tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đảng đã không ngừng củng cố, mở rộng và phát huy vai trò của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam làm cơ sở tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân. Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng chỉ rõ: “Công tác mặt trận phải nhằm đoàn kết tất cả những lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ bất cứ lực lượng nào có thể tranh thủ, trung lập những thế lực cần phải trung lập, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân vào phong trào đấu tranh chung”⁽⁸⁾. Căn cứ vào đường lối, mục tiêu chung, điều kiện xã hội cụ thể ở mỗi miền, đặc biệt là sự phát triển và yêu cầu của cuộc kháng chiến trong từng giai đoạn, Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được tổ chức dưới nhiều hình thức, có cơ cấu thành phần, mục tiêu, cương lĩnh cụ thể và hoạt động khác nhau để mở rộng biên độ tập hợp và quy tụ tối đa mọi giai cấp, tầng lớp, mọi người Việt Nam yêu nước dưới một ngọn cờ chung. Ở miền Bắc, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (thành lập năm 1955) với Cương lĩnh 10 điểm mà nội dung cốt lõi là đại đoàn kết mọi giai cấp, tầng lớp nhân dân từ Bắc đến Nam đấu tranh để thực hiện hòa bình, thống nhất, độc lập và dân chủ trong cả nước. Ở miền Nam, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (ra đời năm 1960) đề ra Chương trình hành động 10 điểm, nêu rõ mục tiêu: hòa bình, độc lập, dân chủ, cơm no áo ấm, thống nhất Tổ quốc. Mặt trận có vai trò to lớn tập hợp, đoàn kết và tổ chức các tầng lớp nhân dân vào sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; không chỉ đoàn kết lực lượng yêu nước, cách mạng trong nước, mà còn tranh thủ cả lực lượng người Việt Nam sống ở nước ngoài,

mở rộng đoàn kết quốc tế. Năm 1968, đại diện những người yêu nước thuộc các giới nhân sĩ, nhà giáo, bác sĩ, nhà văn, nhà báo, người tu hành, tư sản dân tộc, sinh viên, sĩ quan, công chức tiến bộ trong chính quyền miền Nam đã tập hợp trong Liên minh các Lực lượng dân tộc, Dân chủ và Hòa bình Việt Nam. Sự phong phú trong hình thức Mặt trận và sự mở rộng biên độ thành phần tập hợp không sa vào thỏa hiệp, mà luôn bảo đảm vai trò nền tảng của liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân, phấn đấu vì mục tiêu giải phóng, hòa bình, thống nhất đất nước. Thông qua những biện pháp vận động, các phong trào sâu rộng, gắn với đặc điểm, khả năng của từng giai cấp, tầng lớp, bộ phận, giới tính, lứa tuổi, phạm vi,... Mặt trận đã phát huy vai trò chủ thể của nhân dân, không để ai đứng bên ngoài sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đi vào lịch sử như một thành công điển hình về tập hợp, tổ chức lực lượng toàn dân tộc đánh giặc.

Bốn là, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc là cơ sở để đoàn kết quốc tế, đoàn kết nhân dân ba nước Đông Dương, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại

Tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhân dân Việt Nam đứng trên tuyến đầu của xu thế mang tính thời đại là đấu tranh phi thực dân hóa trên phạm vi toàn cầu, góp phần ngăn chặn việc mở rộng chiến tranh xâm lược của chủ nghĩa đế quốc trên bán đảo Đông Dương, bảo vệ hòa bình thế giới, vừa thực hiện nhiệm vụ dân tộc thiêng liêng, vừa thực hiện nghĩa vụ quốc tế cao cả, do đó được nhân loại tiến bộ đồng tình ủng hộ. Kháng chiến chống chiến tranh xâm lược của một đế quốc toàn cầu hùng mạnh, đặt ra yêu cầu khách quan phải kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại; sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế. Đoàn kết quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại dưới ánh sáng tinh thần quốc tế vô sản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phải trên cơ sở xây dựng và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nhận thức sâu sắc quy luật khách quan đó, nhân dân ta đã tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, trên cơ sở đó thắt chặt liên minh chiến đấu ba nước Đông Dương chống kẻ thù chung, gắn chặt với ba dòng thác cách mạng, tranh thủ sự giúp đỡ của hệ thống xã hội chủ nghĩa, của phong trào cộng sản công nhân quốc tế, sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân các nước Á, Phi, Mỹ Latinh, của các tổ chức, lực lượng, các định chế quốc tế yêu chuộng hòa bình và công lý trên toàn thế giới. Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam đóng vai trò là đầu mối, là kênh đối ngoại quan trọng trong đoàn kết quốc tế. Kết quả là, nhân dân ta vừa phát huy cao độ ý chí tự lực tự cường và sức mạnh của dân tộc, vừa tranh thủ được sự ủng hộ và giúp đỡ to lớn, có hiệu quả của quốc tế đối với cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược, chuyển hóa sức mạnh ngoại lực thành nội lực, gia tăng sức mạnh nội tại của dân tộc Việt Nam trong cuộc đọ sức đấu lịch sử với thế lực xâm lược hùng mạnh bậc nhất thế giới. Đây là một chiến lược được thực hiện xuyên suốt, lâu dài và là một trong những cội nguồn của Đại thắng mùa Xuân năm 1975.

Năm là, giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng trong phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Hiện thực lịch sử cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước cho thấy, giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng là tất yếu, mang tính quyết định sự vững chắc cũng như phát huy tối đa sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Cơ sở khách quan Đảng lãnh đạo khối đại đoàn kết toàn dân tộc là do sứ mệnh lịch sử và vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Cơ sở chủ quan chính là sự quan tâm lãnh đạo phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, được thể hiện sinh động trong quan điểm, đường lối, chủ trương đúng đắn của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong mọi hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam, trong tinh thần tiên phong, sự hy sinh, phấn đấu vô bờ bến của các thế hệ cán bộ, đảng viên. Các cấp bộ đảng, từ

Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam đến các tổ chức đảng ở tiền tuyến lớn miền Nam hay ở hậu phương lớn miền Bắc đã thể hiện rõ vai trò hạt nhân lãnh đạo xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc thông qua Mặt trận Dân tộc thống nhất các cấp. Ở vị trí lãnh đạo, Đảng đã không ngừng xây dựng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tính sáng tạo của Đảng ngang tầm nhiệm vụ chính trị, tổ chức, động viên và dìu dắt toàn dân tộc tiến hành cuộc kháng chiến. Xây dựng khối đại đoàn kết, thống nhất trong Đảng, nhất là sự đoàn kết nhất trí trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng, là nhân tố quyết định phát huy vai trò của Nhà nước, của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân trong việc bảo đảm và thúc đẩy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; là điều kiện cốt lõi để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững chắc; từ đó, sức mạnh của quần chúng nhân dân, của khối đại đoàn kết toàn dân tộc được phát huy đến mức cao nhất, để đánh thắng kẻ thù xâm lược hùng mạnh.

Hiện nay, dân tộc Việt Nam đang đứng trước ngưỡng cửa của kỷ nguyên mới - “kỷ nguyên phát triển, giàu mạnh, phồn vinh, thịnh vượng, sánh vai với các cường quốc năm châu như tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn vàn kính yêu và ước vọng của toàn dân tộc”. Sau hơn 95 năm đoàn kết đấu tranh giải phóng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với sự lãnh đạo của Đảng, đặc biệt, qua gần 40 năm đổi mới, nhân dân ta đã đạt được những thành tựu “rất vĩ đại, rất đáng trân trọng, tự hào”. Tuy nhiên, đất nước ta vẫn đang phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức cả ở trong nước và trong môi trường quốc tế, “đe dọa trực tiếp đến quá trình thực hiện các mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, 100 năm thành lập nước, đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, có thu nhập cao”⁽⁹⁾.

Để vượt qua thách thức, hiện thực hóa mục tiêu đề ra, chiến lược phát triển tổng thể của đất nước trong giai đoạn tới là đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát triển nhanh và bền vững, mà nhiệm vụ cấp bách,

trước mắt, không thể chậm trễ là tháo gỡ, loại bỏ những “điểm nghẽn”, “rào cản”, “nút thắt” về thể chế, về nguồn nhân lực và cơ sở hạ tầng, trọng tâm là “thực hiện cách mạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị” theo hướng: “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”; đồng thời, tiến hành các đột phá: khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Những yêu cầu to lớn, cấp bách hiện nay, đòi hỏi phải vững vàng, kiên định đường lối, mục tiêu đổi mới, quyết tâm chính trị cao, tinh thần khấn trương, nỗ lực phi thường, cố gắng vượt bậc; đồng thời, rất cần nghiên cứu, vận dụng bài học phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, mà đỉnh cao là Đại thắng mùa Xuân năm 1975 vào thực tiễn hiện nay, nhằm tăng cường đoàn kết nhất trí trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, sự đồng thuận trong xã hội, sự ủng hộ của nhân dân để tinh gọn bộ máy, tạo động lực và khơi thông mọi nguồn lực phát triển đưa đất nước tiến lên □

(1) và (5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.37, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.471 và 981

(2) Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị, *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước - Thắng lợi và bài học*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.109

(3) Xét về kinh tế, tổng sản phẩm hàng năm của miền Bắc Việt Nam chỉ bằng 1/1000 của nước Mỹ. Xem: Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị, *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước - Thắng lợi và bài học*, Sđd, tr.30

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.512

(6) và (8) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.21, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.921 và 920

(7) Như: “Mặt trận dân tộc giải phóng”, “Quân Giải phóng”, “Công viên Thống nhất”, “Nông trường Thống nhất”, “Chợ Thống nhất” “Diêm Thống nhất”, xe đạp “Thống nhất”,...

(9) *Tổng Bí thư Tô Lâm: Tổ chức tốt đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030*, <https://quochoi.vn>, ngày 11/02/2025